

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà

Thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2014, được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 42/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020.

2. Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 47/VBHN-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà.¹

¹ Thông tư số 42/2019/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành.”

Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương có căn cứ ban hành như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định hoạt động nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà.
2. Thông tư này không áp dụng đối với:
 - a) Nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà để kinh doanh tại cửa hàng miễn thuế;
 - b) Nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà làm hàng mẫu để nghiên cứu, sản xuất thử và tạm nhập, tái xuất để làm hàng mẫu tham dự hội chợ, triển lãm; thuốc lá điếu, xì gà của cá nhân nhập cảnh trong mức tiêu chuẩn theo quy định của Chính phủ;
 - c) Các hoạt động tạm nhập, tái xuất; tạm xuất, tái nhập; kinh doanh chuyển khẩu và quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà, các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

“Thuốc lá điếu, xì gà” là sản phẩm thuốc lá được sản xuất từ toàn bộ hoặc một phần nguyên liệu thuốc lá và được dùng để hút.

Điều 4. Danh mục thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu

Danh mục thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Nguyên tắc quản lý

1. Sản phẩm thuốc lá, trong đó có thuốc lá điếu, xì gà là mặt hàng không khuyến khích tiêu dùng theo Công ước khung về kiểm soát thuốc lá (FCTC) của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Nhà nước thống nhất quản lý nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà phù hợp với cam kết về việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.”

2. Phù hợp với cam kết của Việt Nam tại WTO về cơ chế thương mại nhà nước, chỉ thương nhân được Bộ Công Thương chỉ định theo quy định tại Điều 6 của Thông tư này mới được phép nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà.

Điều 6. Chỉ định thương nhân nhập khẩu

Bộ Công Thương chỉ định Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (VINATABA) là thương nhân nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà theo cơ chế thương mại nhà nước.

Điều 7. Yêu cầu đối với thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu

1. Thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu và lưu thông trên thị trường phải được đăng ký bảo hộ quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hóa tại Việt Nam; phải được dán tem thuốc lá nhập khẩu theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu để kinh doanh tại thị trường trong nước phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về mua bán sản phẩm thuốc lá.

3. Thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về công bố hợp chuẩn, hợp quy hoặc công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm; kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn và hàm lượng chất độc hại trong thuốc lá như đối với sản phẩm thuốc lá điếu, xì gà được sản xuất trong nước.

4. Đối với các nhãn hiệu thuốc lá điếu, xì gà lần đầu tiên nhập khẩu vào Việt Nam, trước khi làm thủ tục nhập khẩu, thương nhân phải gửi mẫu thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu đến cơ quan, tổ chức có chức năng phân tích, kiểm nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định để phân tích mẫu theo yêu cầu của quy chuẩn, tiêu chuẩn hoặc các quy định an toàn thực phẩm theo quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.

5. Thuốc lá điếu, xì gà nhập khẩu phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về ghi nhãn hàng hóa, ghi nhãn sản phẩm thuốc lá tiêu thụ tại Việt Nam và in cảnh báo sức khỏe trên bao bì.

Điều 8. Thủ tục nhập khẩu

1. Khi làm thủ tục nhập khẩu, ngoài hồ sơ nhập khẩu theo quy định của cơ quan Hải quan, thương nhân phải xuất trình cho cơ quan Hải quan 1 (một) bản chính Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà đã được Cơ quan cấp phép² xác nhận và 1 (một) Bản công bố hợp quy (bản sao có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân) hoặc 1 (một) Bản công bố phù hợp an toàn thực phẩm (bản sao có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân) theo quy định pháp luật hiện hành. Đối với trường hợp lô hàng nhập khẩu quy định tại khoản 4, Điều 7 của Thông tư này, thương nhân phải xuất trình thêm 1 (một) Giấy chứng nhận phân tích mẫu (bản sao có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân).

² Cụm từ “Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương” được thay thế bởi cụm từ “Cơ quan cấp phép” theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

2. Thuốc lá điếu, xì gà chỉ được phép nhập khẩu vào Việt Nam qua các cửa khẩu quốc tế.

Điều 9. Đăng ký nhập khẩu theo chế độ cấp phép tự động

1a. Bộ trưởng Bộ Công Thương phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân có trụ sở chính tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện xác nhận hoặc từ chối Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà³.

1. Trước khi làm thủ tục nhập khẩu, thương nhân gửi qua đường bưu điện 01 (một) bộ hồ sơ đăng ký nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà theo chế độ tự động về Cơ quan cấp phép⁴. Hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà: 2 (hai) bản theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Hợp đồng nhập khẩu: 1 (một) bản sao (có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân);

c) Hóa đơn thương mại: 1 (một) bản sao (có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân);

d) Vận đơn hoặc chứng từ vận tải của lô hàng: 1 (một) bản sao (có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân).

2. Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của thương nhân theo quy định tại khoản 1, Điều 9 của Thông tư này, Cơ quan cấp phép⁵ tiến hành xác nhận Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc trường hợp không xác nhận, Cơ quan cấp phép⁶ có văn bản thông báo cho thương nhân bổ sung hồ sơ hoặc nêu rõ lý do.

3. Thời hạn hiệu lực thực hiện của Đơn đăng ký nhập khẩu tự động do Cơ quan cấp phép⁷ xác nhận là 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày Đơn được xác nhận.

³ Khoản này được bổ sung theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

⁴ Cụm từ “Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương” được thay thế bởi cụm từ “Cơ quan cấp phép” theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

⁵ Cụm từ “Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương” được thay thế bởi cụm từ “Cơ quan cấp phép” theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

⁶ Cụm từ “Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương” được thay thế bởi cụm từ “Cơ quan cấp phép” theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

⁷ “Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương” được thay thế bởi cụm từ “Cơ quan cấp phép” theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Trong 15 (mười lăm) ngày đầu của quý kế tiếp, thương nhân nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà phải gửi về Cơ quan cấp phép⁸ Báo cáo bằng văn bản tình hình nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà của quý trước đó, trong đó nêu rõ: chủng loại, số lượng, trị giá nhập khẩu, giá bán, và dự kiến kế hoạch nhập khẩu trong thời gian tới (theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Trước ngày 15 tháng 10 hàng năm, thương nhân nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà phải báo cáo Cơ quan cấp phép⁹ (thay cho báo cáo quý III) tình hình nhập khẩu 3 (ba) quý và dự kiến nhập khẩu năm tiếp theo.

3.¹⁰ Chế độ báo cáo định kỳ về tình hình nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Sau 3 (ba) năm kể từ khi Thông tư này có hiệu lực thi hành, Bộ Công Thương chủ trì đánh giá việc thực hiện Thông tư để xem xét lại việc chỉ định thương nhân nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà theo cơ chế thương mại nhà nước.

Điều 12. Hiệu lực thi hành¹¹

⁸ “Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương” được thay thế bởi cụm từ “Cơ quan cấp phép” theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

⁹ “Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương” được thay thế bởi cụm từ “Cơ quan cấp phép” theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

¹⁰ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 42/2019/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020.

¹¹ Điều 37 Thông tư số 42/2019/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020. quy định như sau:

“Điều 37. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020.

2. Bãi bỏ các quy định sau:

a) Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 33/2016/TT-BCT ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2015/TT-BCT ngày 28 tháng 10 năm 2015 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh.

b) Điều 4 Thông tư số 51/2018/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

c) Khoản 20 Điều 1 Thông tư số 31/2018/TT-BCT ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.”

Điều 37 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

“Điều 37. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu thay thế trong các thủ tục hành chính tại Phụ lục I, các biểu mẫu mới quy định trong các thủ tục hành chính tại Phụ lục II.

3. Quy định chuyên tiếp

Các Giấy phép, Giấy Chứng nhận, Chứng chỉ, văn bản phê duyệt, văn bản chấp thuận đối với các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực đã được cơ quan quản lý nhà nước cấp, phê duyệt, chấp thuận trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 tiếp tục có hiệu lực đến hết thời hạn tại Giấy phép, Giấy Chứng nhận, Chứng chỉ, văn bản phê duyệt, văn bản chấp thuận theo quy định.

4. Thông tư này bãi bỏ:

a) Điểm đ khoản 2 Điều 4, khoản 3 Điều 18 Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

b) Cụm từ “Vụ Khoa học và công nghệ” tại điểm a khoản 4 Điều 11; cụm từ “Sở Công Thương” tại ghi chú số (5) Mẫu 01, ghi chú số (7) Mẫu 02 Phụ lục IV Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

c) Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 40/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí;

d) Điều 17 Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

đ) Cụm từ “theo đường bưu điện” trong nội dung Thông tư số 11/2015/TT-BCT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

e) Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.”

g) Điều 2 Thông tư số 43/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

h) Phụ lục 11, 12, 13, 14, 15 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

i) Khoản 1, khoản 2 Điều 18 Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

k) Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử;

l) Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động;

m) Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

n) Khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

o) Điều 15 Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

p) Khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 7, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2014.

2. Thông tư này thay thế Thông tư liên tịch số 01/2007/TTLT-BTM-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2007 của liên Bộ Thương mại - Bộ Công nghiệp BCN ngày 10 tháng 01 năm 2007 của liên Bộ Thương mại - Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn việc nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài./.

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 20 /VBHN-BCT

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Bộ Tư pháp (để theo dõi);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Báo Công Thương (để đăng website BCT);
- Vụ Pháp chế (để đăng CSDLQG và VBPL);
- Lưu: VT, XNK.

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 7 tháng 7 năm 2025

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

Phụ lục I
DANH MỤC THUỐC LÁ ĐIỀU, XÌ GÀ NHẬP KHẨU
(Ban hành kèm theo Thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điều, xì gà)

Mã hàng¹²			Mô tả hàng hóa
24.02			Xì gà, xì gà xén hai đầu, xì gà nhỏ và thuốc lá điều, từ lá thuốc lá hoặc từ các chất thay thế lá thuốc lá.
2402	10	00	- Xì gà, xì gà xén hai đầu và xì gà nhỏ, làm từ lá thuốc lá
2402	20		- Thuốc lá điều làm từ lá thuốc lá:
2402	20	10	- - Thuốc lá Bi-đi (Beedies)
2402	20	20	- - Thuốc lá điều, có chứa thành phần từ đinh hương
2402	20	90	- - Loại khác
2402	90		- Loại khác:
2402	90	10	- - Xì gà, xì gà xén hai đầu và xì gà nhỏ làm từ chất thay thế lá thuốc lá
2402	90	20	- - Thuốc lá điều làm từ chất thay thế lá thuốc lá

¹² **Ghi chú:**

Phụ lục I được xây dựng trên cơ sở mã HS phiên bản 2012

Phụ lục II
MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ

NHẬP KHẨU TỰ ĐỘNG THUỐC LÁ ĐIỀU, XÌ GÀ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12

năm 2013 của Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điều, xì gà)

TÊN THƯƠNG NHÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm ...

V/v đề nghị xác nhận
Đơn đăng ký nhập khẩu tự động
thuốc lá điều, xì gà

Kính gửi: Cơ quan cấp phép¹³

Căn cứ Thông tư số 37/2013/TT - BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điều, xì gà, (Tên thương nhân ...), đề nghị Cơ quan cấp phép¹⁴ xác nhận Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điều, xì gà như sau:

Tên hàng và nhãn hiệu:

Mã số (HS 8 số):

Hợp đồng nhập khẩu số:

Số lượng:

Trị giá (USD):

Nước xuất khẩu:

Thương nhân xin gửi kèm theo Đơn đăng ký này bản sao hợp đồng, bản sao vận đơn và bản sao hoá đơn thương mại của lô hàng nhập khẩu có đóng dấu sao y bản chính của thương nhân.

Đề nghị Cơ quan cấp phép¹⁵ xác nhận Đơn đăng ký nhập khẩu tự động lô hàng nói trên.

Ghi chú: Đơn đăng ký được lập thành 02 bản, 01 bản lưu tại Cơ quan cấp phép¹⁶ và 01 bản nộp cho cơ quan Hải quan khi làm thủ tục nhập khẩu.

Đã đăng ký tại Cơ quan cấp phép¹⁷
(Ký tên và đóng dấu)

Người đại diện hợp pháp của thương nhân
(Ký tên và đóng dấu)

¹³ Cụm từ "Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương địa chỉ 54 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội" được thay thế bởi cụm từ "Cơ quan cấp phép" theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

¹⁴ Cụm từ "Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương" được thay thế bởi cụm từ "Cơ quan cấp phép" theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

¹⁵ Cụm từ "Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương" được thay thế bởi cụm từ "Cơ quan cấp phép" theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

¹⁶ Cụm từ "Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương" được thay thế bởi "Cơ quan cấp phép" theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

¹⁷ Cụm từ "Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương" được thay thế bởi "Cơ quan cấp phép" theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

Phụ lục III
MẪU BÁO CÁO QUÝ/NĂM VỀ TÌNH HÌNH
NHẬP KHẨU TỰ ĐỘNG THUỐC LÁ ĐIỀU, XÌ GÀ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điều, xì gà)

TÊN THƯƠNG NHÃN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số :

..., ngày ... tháng ... năm ...

Báo cáo tình hình nhập khẩu tự động thuốc lá điều, xì gà

Kính gửi: Cơ quan cấp phép¹⁸

Căn cứ Thông tư số 37/2013/TT - BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điều, xì gà, thương nhân xin báo cáo tình hình nhập khẩu thuốc lá điều, xì gà (tới thời điểm báo cáo) như sau:

Tên hàng	Mã HS	Kết quả thực hiện nhập khẩu *												Dự kiến nhập khẩu năm sau			
		Quý I			Quý II			Quý III			Quý IV					Lượng (bao, hộp)	Giá bán bình quân
		Lượng (bao, hộp)	Trị giá (USD)	Giá bán bình quân	Lượng (bao, hộp)	Trị giá (USD)	Giá bán bình quân	Lượng (bao, hộp)	Trị giá (USD)	Giá bán bình quân	Lượng (bao, hộp)	Trị giá (USD)	Giá bán bình quân				
1.																	
2.																	
.....																	

¹⁸ Cụm từ "Cục Xuất nhập khẩu-Bộ Công Thương địa chỉ 54 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội" được thay thế bởi cụm từ "Cơ quan cấp phép" theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025